ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 637 /KH-UBND	*Huế, ngày 16 tháng 11 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Triển khai thi hành Nghị quyết số 37/2026/QH16 ngày 24 tháng 8 năm 2026 của Quốc hội về cơ chế, chính sách đặc thù để xử lý vi phạm pháp luật liên quan đến kinh tế nhà nước, kinh tế tư nhân và ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số

Thực hiện Nghị quyết số 37/2026/QH16 ngày 24 tháng 8 năm 2026 của Quốc hội và Quyết định số 1916/QĐ-TTg ngày 02 tháng 10 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Nghị quyết số 37/2026/QH16, Ủy ban nhân dân thành phố Huế ban hành Kế hoạch triển khai thi hành trên địa bàn thành phố như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tổ chức thi hành Nghị quyết số 37/2026/QH16 thống nhất, đúng thẩm quyền, kịp thời; xác định rõ đầu mối, nhiệm vụ, cơ quan phối hợp, thời hạn và sản phẩm theo yêu cầu "06 rõ"; bảo đảm xử lý vụ việc theo đúng điều kiện, phạm vi và trình tự do Nghị quyết số 37/2026/QH16, văn bản hướng dẫn quy định.

2. Kết hợp bảo vệ hoạt động năng động, sáng tạo vì lợi ích chung với phòng ngừa, phát hiện, xử lý nghiêm hành vi lợi dụng chính sách để tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, trục lợi hoặc bao che vi phạm; không suy diễn việc áp dụng chính sách đặc thù thành miễn trừ trách nhiệm đương nhiên.

3. Chủ động phối hợp với cơ quan tiến hành tố tụng và cơ quan có thẩm quyền; bảo đảm bảo mật thông tin vụ việc, vụ án, không can thiệp vào hoạt động tố tụng. Người đứng đầu cơ quan được giao chủ trì chịu trách nhiệm về tiến độ, chất lượng, độ chính xác của danh sách, hồ sơ, số liệu và kiến nghị.

II. NHIỆM VỤ VÀ PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

1. Quán triệt, tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết

Nội dung: Tổ chức quán triệt, truyền thông, phổ biến Nghị quyết số 37/2026/QH16 và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành; kết hợp hội nghị, tọa đàm, tài liệu phổ biến và các tin, bài trên phương tiện thông tin đại chúng; chú trọng đối tượng trực tiếp tổ chức thi hành ở cấp xã và cơ quan chuyên môn.

Cơ quan chủ trì: Công an thành phố.

Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, Sở Nội vụ, Sở Tài chính, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các cơ quan báo chí, Ủy ban nhân dân xã, phường và đơn vị liên quan.

Thời gian: Hoàn thành đợt quán triệt đầu tiên trước ngày 15/12/2026; cập nhật văn bản hướng dẫn trong 15 ngày kể từ khi có văn bản.

Sản phẩm: Tài liệu phổ biến; ít nhất 01 hội nghị hoặc hoạt động quán triệt cấp thành phố; tin, bài và báo cáo kết quả.

2. Xác định đầu mối và cơ chế phối hợp chuyên môn

Nội dung: Thông báo đầu mối và tổ chức chuyên môn để phối hợp cung cấp thông tin, tài liệu, ý kiến chuyên môn về quy trình, rủi ro, biện pháp phòng ngừa; đánh giá hiệu quả hoạt động ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, kể cả trường hợp pháp luật còn mâu thuẫn, chồng chéo hoặc chưa đáp ứng yêu cầu thực tiễn, làm cơ sở để cơ quan, người có thẩm quyền xem xét vụ việc theo Nghị quyết số 37/2026/QH16. Việc cung cấp tài liệu, ý kiến phải đúng phạm vi quản lý và theo yêu cầu hợp pháp của cơ quan có thẩm quyền.

Cơ quan chủ trì: Công an thành phố làm đầu mối tổng hợp chung; Sở Khoa học và Công nghệ làm đầu mối chuyên môn khoa học, công nghệ và chuyển đổi số.

Cơ quan phối hợp: Sở Tài chính, Sở Tư pháp, Sở Nội vụ, Thanh tra thành phố, Sở Nông nghiệp và Môi trường, các cơ quan quản lý chuyên ngành và Ủy ban nhân dân xã, phường.

Thời gian: Các cơ quan gửi thông tin đầu mối trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày Kế hoạch này được ban hành; phối hợp thường xuyên đối với từng vụ việc.

Sản phẩm: Danh sách đầu mối; văn bản cung cấp thông tin, tài liệu, ý kiến chuyên môn theo yêu cầu.

3. Rà soát, đề xuất xử lý văn bản quy phạm pháp luật theo lĩnh vực quản lý, thẩm quyền địa phương

Nội dung: Thực hiện khoản 3 Mục II Kế hoạch ban hành kèm theo Quyết định số 1916/QĐ-TTg:

- Sở Tài chính rà soát các văn bản quy phạm pháp luật về tài chính, ngân sách, quản lý, sử dụng tài sản công, doanh nghiệp và lĩnh vực thuộc trách nhiệm quản lý mà Sở Tài chính đã chủ trì tham mưu Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố ban hành;

- Sở Khoa học và Công nghệ rà soát các văn bản quy phạm pháp luật về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và lĩnh vực thuộc trách nhiệm quản lý mà Sở Khoa học và Công nghệ đã chủ trì tham mưu Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố ban hành;

- Các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân xã, phường rà soát văn bản thuộc ngành, lĩnh vực, thẩm quyền quản lý tương ứng. Xác định chính xác văn bản, điều khoản cần sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc nội dung cần ban hành mới; đề xuất cơ quan có thẩm quyền và lộ trình xử lý. Đối với văn bản do các sở ban hành không phải là văn bản quy phạm pháp luật, chỉ kiến nghị rà soát, điều chỉnh trong phạm vi văn bản hành chính nếu cần thiết, không đưa vào danh mục xử lý văn bản quy phạm pháp luật.

Cơ quan chủ trì: Sở Tài chính, Sở Khoa học và Công nghệ và các sở, ban, ngành theo lĩnh vực quản lý; Ủy ban nhân dân xã, phường đối với văn bản thuộc thẩm quyền. Sở Tư pháp là cơ quan tổng hợp chung.

Cơ quan phối hợp: Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố và cơ quan, đơn vị có liên quan.

Thời gian: Các cơ quan chủ trì gửi danh mục và kết quả rà soát (kể cả không phát sinh) đến Sở Tư pháp trước ngày 15/11/2026; Sở Tư pháp tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố báo cáo, gửi cơ quan có thẩm quyền trong tháng 11/2026; việc xây dựng, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới văn bản thực hiện theo đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục và lộ trình.

Sản phẩm: Danh mục văn bản quy phạm pháp luật cần xử lý; báo cáo tổng hợp; văn bản quy phạm pháp luật được ban hành, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ theo thẩm quyền (nếu có).

4. Rà soát, lập danh sách, phân loại vụ việc, vụ án

Nội dung: Theo khoản 7 Mục II Kế hoạch kèm theo Quyết định số 1916/QĐ-TTg, các cơ quan, đơn vị khẩn trương tổng rà soát, lập danh sách, phân loại vụ việc, vụ án có hành vi vi phạm xảy ra trước ngày 01/9/2026 và còn thời hiệu theo khoản 2, khoản 3 Điều 13 Nghị quyết số 37/2026/QH16; xác định nhóm đối tượng, tính chất hành vi, điều kiện xem xét cơ chế, chính sách đặc thù, tình trạng xử lý, hồ sơ và phương án đề xuất. Việc rà soát, đề xuất không thay thế thẩm quyền của cơ quan tiến hành tố tụng; phối hợp cung cấp hồ sơ, tài liệu khi có yêu cầu hợp pháp.

Cơ quan chủ trì: Công an thành phố làm đầu mối tiếp nhận, tổng hợp và tham mưu báo cáo.

Cơ quan phối hợp: Sở Tài chính, Sở Khoa học và Công nghệ, Thanh tra thành phố, Sở Tư pháp, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp; các sở, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân xã, phường.

Thời gian: Các cơ quan gửi danh sách vụ án, vụ việc đợt đầu trước ngày 30/11/2026; gửi thường xuyên, định kỳ hằng năm theo quy định; Công an thành phố tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố báo cáo cơ quan có thẩm quyền chậm nhất ngày 30/11/2026, bảo đảm mốc 30 ngày từ ngày ban hành Kế hoạch.

Sản phẩm: Danh sách, báo cáo phân loại (bao gồm báo cáo không phát sinh); hồ sơ đề xuất xử lý từng vụ việc, vụ án theo thẩm quyền.

5. Đánh giá hiệu quả hoạt động và phương án xử lý tài sản, dự án, công trình

Nội dung: Người đứng đầu cơ quan quản lý lĩnh vực, dự án, tài sản chịu trách nhiệm đánh giá hiệu quả kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh; khả năng, phương án và điều kiện khả thi để khắc phục hậu quả thiệt hại, làm căn cứ để cơ quan có thẩm quyền xem xét chính sách; bảo mật thông tin, an toàn dữ liệu

đối với các tài sản trí tuệ, tài liệu liên quan đến các vụ việc, vụ án đang trong quá trình điều tra, xử lý nhằm bảo đảm an toàn thông tin và bảo vệ bí mật nhà nước theo quy định. Đối với tài sản, dự án, công trình liên quan, đề xuất phương án xử lý rõ tình trạng pháp lý và biện pháp bảo toàn. Đối với kết quả nghiên cứu, quyền sở hữu trí tuệ, phần mềm, dữ liệu, cơ sở dữ liệu phải xác định quyền quản lý, sử dụng, đơn vị tiếp nhận, điều kiện khai thác, bảo đảm lưu giữ chứng cứ và an toàn dữ liệu; tách bạch xử lý tài sản với xử lý trách nhiệm của tổ chức, cá nhân.

Cơ quan chủ trì: Sở Tài chính chủ trì nội dung tài sản, vốn, dự án; Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì nội dung tài sản trí tuệ, dữ liệu và hiệu quả ứng dụng công nghệ.

Cơ quan phối hợp: Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Xây dựng, Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp, Công an thành phố và cơ quan trực tiếp quản lý.

Thời gian: Đề xuất sơ bộ cùng đợt rà soát đầu tiên trước ngày 30/11/2026; bổ sung theo từng vụ việc khi phát sinh.

Sản phẩm: Báo cáo đánh giá; phương án xử lý tài sản, dự án, công trình kèm hồ sơ, tài liệu; ý kiến chuyên môn gửi cơ quan có thẩm quyền.

6. Hướng dẫn, tập huấn nghiệp vụ và tiếp nhận kiến nghị

Nội dung: Hướng dẫn nghiệp vụ; cử cán bộ tham dự, tổ chức tập huấn lại nội dung phù hợp địa phương; tiếp nhận, phân loại, giải quyết hoặc chuyển phản ánh, kiến nghị đúng thẩm quyền; đôn đốc, theo dõi việc tổ chức thi hành và cập nhật các hướng dẫn mới.

Cơ quan chủ trì: Công an thành phố.

Cơ quan phối hợp: Sở Tài chính, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nội vụ, Sở Tư pháp, Thanh tra thành phố, các đơn vị liên quan.

Thời gian: Tháng 12/2026 và thường xuyên các năm tiếp theo; báo cáo vướng mắc trong 05 ngày làm việc kể từ khi xác định vượt thẩm quyền.

Sản phẩm: Văn bản hướng dẫn trong phạm vi thẩm quyền; báo cáo tập huấn; phiếu tổng hợp, văn bản kiến nghị, trả lời.

7. Phòng ngừa, phát hiện hành vi lợi dụng chính sách đặc thù

Nội dung: Theo khoản 8 Mục II Kế hoạch ban hành kèm theo Quyết định số 1916/QĐ-TTg và hướng dẫn của Thanh tra Chính phủ, tăng cường phòng ngừa, phát hiện, xử lý hoặc chuyển cơ quan có thẩm quyền xử lý hành vi lợi dụng cơ chế, chính sách đặc thù để tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, trục lợi, bao che vi phạm; lồng ghép trong hoạt động thanh tra, kiểm tra theo quy định, không đặt ra thủ tục hoặc chế tài mới ngoài thẩm quyền.

Cơ quan chủ trì: Thanh tra thành phố.

Cơ quan phối hợp: Công an thành phố, Sở Tài chính, Sở Tư pháp, các sở, ngành và Ủy ban nhân dân xã, phường.

Thời gian: Tháng 12/2026 xây dựng nội dung lồng ghép vào chương trình công tác; triển khai thường xuyên.

Sản phẩm: Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn nội bộ phù hợp thẩm quyền; kết quả kiểm tra, thanh tra, kiến nghị xử lý hoặc chuyển cơ quan có thẩm quyền.

8. Phối hợp giám sát cam kết khắc phục hậu quả thiệt hại

Nội dung: Theo điểm a khoản 9 Mục II Kế hoạch kèm theo Quyết định số 1916/QĐ-TTg, phối hợp với cơ quan có thẩm quyền giám sát việc thực hiện cam kết và tiến độ khắc phục hậu quả thiệt hại trong thời gian tạm hoãn, tạm đình chỉ theo Điều 9 Nghị quyết. Cơ quan quản lý tài sản, dự án cung cấp thông tin, dữ liệu, kết quả kiểm tra theo yêu cầu và thông báo kịp thời trường hợp không thực hiện cam kết; việc quyết định về tố tụng thuộc cơ quan có thẩm quyền.

Cơ quan chủ trì: Công an thành phố làm đầu mối phối hợp với cơ quan tiến hành tố tụng; cơ quan quản lý trực tiếp chủ trì cung cấp dữ liệu thuộc phạm vi quản lý.

Cơ quan phối hợp: Sở Tài chính, Sở Khoa học và Công nghệ, Thanh tra thành phố và đơn vị quản lý dự án, tài sản.

Thời gian: Thường xuyên trong thời gian có cam kết; theo thời hạn yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

Sản phẩm: Văn bản cung cấp thông tin; biên bản, báo cáo kiểm tra tiến độ; thông báo vi phạm cam kết (nếu có).

9. Thực hiện chính sách kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức đúng thẩm quyền

Nội dung: Thực hiện điểm b khoản 9 Mục II Kế hoạch kèm theo Quyết định số 1916/QĐ-TTg và Điều 11 Nghị quyết số 37/2026/QH16: cơ quan, người có thẩm quyền xử lý kỷ luật xem xét miễn hoặc giảm nhẹ mức kỷ luật đối với cán bộ, công chức, viên chức khi đủ điều kiện; thực hiện theo văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành. Đối với người thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, phối hợp cơ quan quản lý ngành theo đúng thẩm quyền.

Cơ quan chủ trì: Sở Nội vụ hướng dẫn về tổ chức, cán bộ; cơ quan, người có thẩm quyền xử lý kỷ luật quyết định từng trường hợp.

Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

Thời gian: Sau khi văn bản hướng dẫn có hiệu lực và thường xuyên khi có hồ sơ.

Sản phẩm: Văn bản hướng dẫn nghiệp vụ thuộc thẩm quyền; hồ sơ xem xét và quyết định xử lý kỷ luật hoặc văn bản trả lời theo thẩm quyền.

10. Theo dõi, báo cáo và sơ kết, tổng kết

Nội dung: Thực hiện khoản 10 Mục II Kế hoạch kèm theo Quyết định số 1916/QĐ-TTg; thường xuyên cập nhật danh sách vụ việc, vụ án, kết quả xử lý tài

sản, dự án, công trình và tình hình tổ chức thi hành; báo cáo sơ kết, tổng kết, đột xuất theo yêu cầu.

Cơ quan chủ trì: Công an thành phố chủ trì tổng hợp chung, tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố.

Cơ quan phối hợp: Sở Tài chính, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tư pháp, Sở Nội vụ, Thanh tra thành phố, Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố và Ủy ban nhân dân xã, phường.

Thời gian: Các cơ quan, đơn vị gửi thông tin cập nhật về Công an thành phố trước ngày 25/8 hằng năm; Công an thành phố tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố gửi Bộ Công an trước ngày 10/9 và gửi báo cáo bổ sung khi được yêu cầu để phục vụ tổng hợp trước 30/9; báo cáo đột xuất theo yêu cầu và tổng kết theo thời hạn quy định của trung ương.

Sản phẩm: Báo cáo, danh sách cập nhật, phụ lục thống kê, báo cáo sơ kết, tổng kết.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch do các cơ quan, đơn vị chủ động bố trí trong dự toán ngân sách nhà nước hằng năm được giao và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định; quản lý, sử dụng đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức, tiết kiệm, hiệu quả. Sở Tài chính chủ trì tổng hợp, tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước trên cơ sở đề xuất hợp lệ của các cơ quan, đơn vị.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường căn cứ Kế hoạch này phân công lãnh đạo và cán bộ phụ trách, triển khai đúng chức năng, nhiệm vụ; gửi thông tin đầu mối về Công an thành phố và Sở Tư pháp trước ngày 30/11/2026; chịu trách nhiệm rà soát và báo cáo cả trường hợp không có văn bản, vụ việc thuộc phạm vi quản lý.

2. Công an thành phố làm đầu mối tổng hợp kết quả thực hiện Nghị quyết số 37/2026/QH16 trên địa bàn, đôn đốc việc rà soát vụ việc, vụ án và báo cáo định kỳ; chủ động phối hợp với cơ quan tố tụng theo thẩm quyền, không yêu cầu cung cấp hoặc chuyển giao hồ sơ trái quy định về tố tụng và bảo vệ bí mật nhà nước.

3. Sở Tư pháp theo dõi việc rà soát, xử lý văn bản quy phạm pháp luật, thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật theo chức năng, nhiệm vụ.

4. Sở Tài chính, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nội vụ, Thanh tra thành phố và cơ quan quản lý ngành thực hiện các đầu việc được giao, chịu trách nhiệm về kết luận đánh giá chuyên môn trong phạm vi chức năng; không thay thế ý kiến giám định, kết luận tố tụng của chủ thể có thẩm quyền.

5. Đề nghị Viện kiểm sát nhân dân thành phố, Tòa án nhân dân thành phố, cơ quan thi hành án phối hợp theo chức năng, nhiệm vụ; cung cấp thông tin trong

phạm vi pháp luật cho phép. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố phối hợp tuyên truyền, giám sát theo quy định.

6. Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố phối hợp theo dõi, đôn đốc các nhiệm vụ thuộc chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố; trường hợp phát sinh khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền, cơ quan chủ trì gửi Công an thành phố để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố báo cáo cơ quan có thẩm quyền.

Yêu cầu các cơ quan, đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch này./.

Nơi nhận:
- Bộ Công an (b/c);
- Thường trực Thành ủy, HĐND TP (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND TP;
- Các sở, ban, ngành thành phố;
- UBND xã, phường;
- Các cơ quan được đề nghị phối hợp;
- CVP và các PCVP UBND TP;
- Lưu: VT, TP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Mạnh